

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 61/2021/HS-PT
Ngày: 09-3-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nhung

Các Thẩm phán:

Bà Vũ Thị Thu

Bà Phan Thị Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Huy Công - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phan Hoàng Quân - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 04, 05, 08, 09 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2021/TLPT-HS ngày 11 tháng 01 năm 2021, đối với bị cáo Phạm Thái Gi do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 661/2020/HSST ngày 02-12-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Thái Gi: Sinh năm:1971, tại Nam Định; Nơi đăng ký thường trú: 114B/1, khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: Tổ 23, khu phố 5A, phường Tr, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Mai Th (đã chết) và bà Hoàng Thị Trung L, sinh năm 1950; Bị cáo có vợ là Trần Thị Hoài Th, sinh năm 1979 (đã ly hôn) có 02 con (lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/4/2020 (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Việt C – Công ty Luật hợp danh S – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Bị hại: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Tổ 21, khu phố 3A, phường Tr, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2017, Phạm Thái Gi có quan hệ tình cảm với chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1987, ngụ tại: Ấp Phú S, xã Bắc S, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai. Đến đầu năm 2020, do chị B và Gi thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nên chị B chấm dứt quan hệ với Gi.

Khoảng 20 giờ ngày 04/4/2020, sau khi uống rượu, Gi điều khiển xe mô tô biển số 60B1-329.41 đến nhà trọ của chị B thuê ở tại tổ 21, khu phố 5A, phường Tr, thành phố B, tỉnh Đồng Nai để tìm chị B nói chuyện nhưng chị B không có ở nhà, chỉ có chị Đào Thị X, sinh 1985, là bạn của chị B đang giúp chị B dọn đồ để chuyển nhà nên Gi gọi điện thoại chửi chị B.

Trong khi chị B đang nghe điện thoại của Gi thì có ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1973, ngụ tại: Tổ 21, khu phố 3A, phường Tr và ông Phạm Thế Kh, sinh năm 1975, ngụ tại: Ấp 1, xã Thanh Ph, huyện V là bạn của chị B đang ngồi chung với chị B. Do biết được sự việc chị B bị Gi chửi nên ông Th cầm điện thoại của chị B cự cãi với Gi, đồng thời hẹn gặp Gi tại nhà trọ của chị B để nói chuyện. Trong lúc ngồi chờ ở phòng trọ của chị B, Gi nhìn thấy trong thùng đồ gần bàn chỗ Gi ngồi có để 01 con dao Thái Lan dài 30cm, bản rộng 03cm, mũi nhọn.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, ông Th và ông Kh tới phòng trọ của chị B gặp Gi. Ông Th đi vào trước, còn ông Kh đi phía sau. Khi đi vào bếp, thấy Gi đang ngồi ở ghế, ông Th dùng tay phải đánh vào đầu Gi nhưng không gây thương tích. Bị đánh, Gi cúi xuống lấy con dao mà Gi đã nhìn thấy trước đó rồi đứng lên cầm dao đâm về phía ông Th. Ông Th ngã người ra phía sau tránh và dùng tay gạt tay Gi thì bị lưỡi dao rượt qua ngực trái gây rách da. Gi tiếp tục đâm 01 nhát trúng vào vùng ngực phía dưới bên trái của ông Th gây thương tích chảy máu. Cùng lúc này ông Kh cầm 01 ống bơm xe đạp bằng kim loại chạy đến đánh 02 cái vào cánh tay trái của Gi, rồi cùng ông Th bỏ chạy ra ngoài và được người dân đến can ngăn. Sau đó ông Kh đưa ông Th đi cấp cứu tại Bệnh viện 7B, thành phố B.

- Vật chứng của vụ án: 01 con dao kim loại dài 30cm, bản rộng 10cm, lưỡi dài 19cm; hai mặt lưỡi dao dính chất lỏng màu đỏ đã khô, lưỡi sắc, mũi nhọn.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0263/TgT/2020 ngày 10/4/2020 của Giám định viên Trung tâm Pháp y Sở Y tế Đ đã kết luận:

“Tổn thương rách mạch nổi lớn phải phẫu thuật thắt (khâu) và cắt một phần mạch nổi. Tỷ lệ: 31%.

- Tổn thương rách cực trên lách tự cầm máu. Tỷ lệ: 05%.

- Vết thương thành ngực trái kích thước 10x0,2cm ở khoang liên sườn 8-9. Tỷ lệ 02%.

- Vết mổ đường trắng giữa trên và dưới rốn kích thước 13x0,2cm. Tỷ lệ 02%.

- Vết thương ngực trái khoảng liên sườn 6-7 đường giữa đòn kích thước 02x0,2cm. tỷ lệ 01%.

- Vết mổ dẫn lưu thành bụng phải. Tỷ lệ 01%.

- Vết mổ dẫn lưu khoang liên sườn 6-7 đường nách giữa trái. Tỷ lệ 01%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Văn Th, áp dụng theo phương pháp cộng lùi tại thông tư là: 39% (Ba mươi chín phần trăm).

Ngày 29/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B trung cầu giám định bổ sung số 2340 sau khi bệnh nhân điều trị ổn định để đánh giá di chứng tổn thương ngực - bụng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0869/TgT/2020 ngày 02/10/2020 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Đ đã kết luận:

Ngoài những tổn thương được Trung tâm Pháp y Đ giám định kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể là 39% tại bản kết luận số 0263/TgT/2020 ngày 10/4/2020, bổ sung:

- Tổn thương thủng cơ hoành đã phẫu thuật khâu cơ hoành hiện để lại dày dính màng phổi trái được định tỷ lệ bổ sung, tỷ lệ: 26%.

- Tổn thương màng phổi trái đã phẫu thuật dẫn lưu màng phổi được định tỷ lệ bổ sung là 03%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định bổ sung của nạn nhân Nguyễn Văn Th, áp dụng theo phương pháp cộng lùi tại thông tư là: 56% (năm mươi sáu phần trăm).

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Phạm Thái Gi đã bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Văn Th số tiền 55.000.000 đồng, ông Th đã làm đơn bãi nại cho bị cáo Gi.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 661/2020/HS-ST ngày 02-12-2020 của Tòa án nhân dân huyện thành phố Biên Hòa đã áp dụng điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phạm Thái Gi 05 năm 06 tháng tù về tội “cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2020.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 08/12/2020, bị cáo Phạm Thái Gi kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị hại có lỗi đánh bị cáo trước. Mặt khác, gia đình bị cáo có công với cách mạng hiện tại các giấy tờ đang để ngoài quê ở nên đề nghị Hội đồng xét xử cho gia đình bị cáo cung cấp các tài liệu, chứng cứ chứng minh có tình tiết mới để xem xét xử bị cáo dưới khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Thái Gi:

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Thái Gi đã khai nhận, khoảng 22 giờ ngày 04/4/2020, tại tổ 21, khu phố 5A, phường Tr, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, do mâu thuẫn xuất phát từ việc Phạm Thái Gi chửi chị Nguyễn Thị B, nên ông Nguyễn Văn Th (bạn chị B) tìm gặp Gi nói chuyện thì giữa ông Th và Gi xảy ra xô xát. Ông Th dùng tay đánh 01 cái vào đầu Gi thì bị Gi cầm 01 con dao bằng kim loại dài 30cm, bản rộng 03cm, mũi nhọn đâm ông Th 02 nhát trúng vào vùng ngực trái gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 56%.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất an ninh, trật tự ở địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, xét xử bị cáo 05 năm 06 tháng tù là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ nhưng không cung cấp được tình tiết nào mới để Hội đồng xét xử xem xét. Do vậy, Hội đồng xét xử y án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Quan điểm của người bào chữa đã nêu những tình tiết giảm nhẹ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, tuy nhiên người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo là không phù hợp.

[5] Quan điểm và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

[6] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, Điều 355, 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thái Gi.
2. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 661/2020/HS-ST ngày 02-12-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.
3. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;
Xử phạt: Phạm Thái Gi 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “có ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2020.
4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Thái Gi phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.
5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hiệu kháng cáo, kháng nghị.
6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Biên Hòa (2);
- Viện kiểm sát nhân dân TP Biên Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Nhung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
CÁC THẨM PHÁN
THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Thu Hương Vũ Thị Thu

Đỗ Thị Nhung

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch (2);
- Viện kiểm sát nhân dân Nhơn Trạch;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự Nhơn Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Nhung

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, 106 Bộ luật TTHS,

- Trả lại 01 (một) đôi dép sỏ ngón màu đỏ đen cho Trần Nhật Hào, 01 (một) chiếc dép nhựa màu đỏ trắng đen và 01 (một) nón phớt màu đen cho Nguyễn Thanh Hòa, 01 (một) chiếc dép sỏ ngón màu đen cho Ngô Văn Thành do không liên quan đến vụ án.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 10.000.000đ do gia đình bị cáo Nguyễn Thanh Hòa tự nguyện giao nộp khắc phục hậu quả để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng trên hiện chỉ cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/7/2020).

*Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 BLHS, Điều 591 BLDS

Buộc các bị cáo Ngô Văn Thành, Trần Nhật Hào, Nguyễn Thanh Hòa, Nguyễn Trọng Đạt mỗi bị cáo phải bồi thường tiếp cho anh Châu Hồng Đạt số tiền 37.027.500đ (ba mươi bảy triệu không trăm hai mươi bảy ngàn năm trăm đồng).

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Tiến, Ngô Văn Thành, Trần Nhật Hào, Nguyễn Thanh Hòa, Nguyễn Trọng Đạt mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm. Buộc Ngô Văn Thành, Trần Nhật Hào, Nguyễn Thanh Hòa, Nguyễn Trọng Đạt mỗi bị cáo phải nộp 1.851.375đ tiền án phí DSST.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân H. Định Quán(2);
- Viện kiểm sát nhân dân H. Định Quán;
- Công an H. Định Quán;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Định Quán;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Kiều Lương

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **18A/2019/HSPT-QĐTG**

Đồng Nai, ngày 23 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Kim Rết

Các Thẩm phán: Bà Võ Thị Thanh Phụng;

Bà Lê Hồng Hương.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 347 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng xét xử phúc thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tạm giam bị cáo: **Lê Hoàng Tuấn**. Tên gọi khác: Hiếu (Tuấn com). Sinh năm 1980, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: 5/4A, khu phố Quyết Thắng, phường Bình Thắng, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Nghề nghiệp: Phụ bán com.

Bị Tòa án cấp phúc thẩm xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2018.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Thời hạn tạm giam là: 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

2. Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa) có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Kim Rết